

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2024/DS-ST
Ngày: 06/9/2024
*“V/v “Yêu cầu thay đổi
người cấp dưỡng về trách
nhiệm dân sự”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn K.
2. Bà Lê Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ý là Thư ký Tòa án nhân dân huyện K - tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thành – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 tháng 8 và ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2024 về việc “Yêu cầu thay đổi người cấp dưỡng về trách nhiệm dân sự” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2024/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 8 năm 2024 và Thông báo dời phiên tòa số 38/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 19/8/2024, giữa các đương sự:

- NgU đơn: Ông **Huỳnh Văn L**, sinh năm 1976 và bà **Lê Thị M**, sinh năm 1985; Cùng địa chỉ: Số 129, ấp Ngã Tư, xã D, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

- Bị đơn: Chị **Huỳnh Lê Mỹ U**, sinh ngày 16/12/2005; Địa chỉ: Tổ 05, ấp Ngã Tư, xã D, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Địa chỉ: Khu phố Ba Hòn, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hoàng Thịnh – Chi cục trưởng Thi hành án dân sự huyện K. Ông Thịnh ủy quyền cho bà Lê Thị Hồng Hạnh – Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. (Theo văn bản ủy quyền số 135/UQ-THADS ngày 19/8/2024). (có đơn xin vắng mặt)

2. Bà **Trương Thị Kim C**, sinh năm 1963; Địa chỉ: Số 85/3, tổ 02, ấp Hoà Phẫu, xã T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

3. Ông **Ngô Văn D**, sinh năm 1957; Địa chỉ: Ấp Song Chính, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (có đơn xin vắng mặt)

4. Cháu **Ngô Tuấn K**, sinh ngày 08/8/2019. Người giám hộ cho cháu K là bà Trương Thị Kim C – sinh năm 1963; Địa chỉ: Số 85/3, tổ 02, ấp Hoà Phẫu, xã T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, biên bản hòa giải ông Huỳnh Văn L và bà Lê Thị M trình bày và yêu cầu như sau:

Theo bản án phúc thẩm số 78/2023/DS-PT ngày 12/4/2023 của Tòa án tỉnh Kiên Giang xử yêu cầu vợ chồng chúng tôi phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K mỗi tháng là 3.000.000 đồng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. NgU nhân dân đến sự việc là do con chúng tôi là cháu Huỳnh Lê Mỹ U điều khiển xe máy gây tai nạn giao thông làm chết người là mẹ của cháu Ngô Tuấn K nhưng tại thời điểm đó, cháu U chưa đủ 18 tuổi, nên vợ chồng chúng tôi phải có nghĩa vụ cấp dưỡng thay cháu U.

Đến ngày 16/12/2023, cháu U đã đủ 18 tuổi, đủ tuổi để lao động kiếm tiền lo cho cuộc sống bản thân nên chúng tôi khởi kiện yêu cầu thay đổi người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K là cháu Huỳnh Lê Mỹ U kể từ ngày 16/12/2023.

Sau khi Bản án phúc thẩm số 78/2023/DS-PT ngày 12/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang có hiệu lực thi hành thì vợ chồng chúng tôi đã thi hành án với tổng số tiền là 301.378.000 đồng cho bà C, ông D, theo các biên lai thu số 0000361 ngày 29/6/2023 và biên lai thu số 0000001 ngày 29/6/2023 của cơ quan thi hành án huyện K.

Theo Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 348 ngày 16/6/2023 của Chi cục THADS huyện K, thì vợ chồng chúng tôi đã thi hành số tiền cấp dưỡng từ ngày 25/5/2020 đến ngày 25/9/2023 là 40 tháng x 3.000.000đ = 120.000.000đ. Đến tháng 10/2023 do cơ quan thi hành yêu cầu chúng tôi phải cấp dưỡng hàng năm là 36.000.000đ/năm nhưng chúng tôi không có khả năng nên không đồng ý (Thời gian chưa đóng tiền cấp dưỡng là 06 tháng, từ tháng 10/2023 đến tháng 3/2024). Đến tháng 3/2024 thì cơ quan thi hành án mới ra quyết định khấu trừ vào thu nhập của ông L tại Công ty xi măng H - Kiên Giang mỗi tháng 4.000.000đ, theo Quyết định về việc trừ vào thu nhập của người thi hành án số 13 ngày 25/3/2024 của Chi cục THADS huyện K, thì đến ngày 15/4/2024, vợ chồng chúng tôi đã thi hành số tiền cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000đ (trừ qua lương ông L, chuyển vào tài khoản của cơ quan thi hành án huyện K) đến tháng 15/7/2024 là 04 tháng x 4.000.000đ = 16.000.000đ. Như vậy tổng số tiền cấp dưỡng đã thi hành từ ngày 25/5/2020 đến nay là 136.000.000đ.

Đối với các khoản bồi thường còn lại, án phí thì vợ chồng chúng tôi đã thi hành xong.

Vì vậy vợ chồng chúng tôi đề nghị khi chuyển nghĩa vụ cấp dưỡng sang cháu Huỳnh Lê Mỹ U thì phải trừ đi số tiền chúng tôi đã cấp dưỡng cho cháu K là 136.000.000đ.

- Chị Huỳnh Lê Mỹ U trình bày:

Tôi là con ruột của ông Huỳnh Văn L và bà Lê Thị M ngU đơn trong vụ việc yêu cầu thay đổi người cấp dưỡng là tôi. Theo bản án phúc thẩm số 78/2023/DS-PT ngày 12/4/2023 của Tòa án tỉnh Kiên Giang xử yêu cầu cha mẹ tôi là ông L, bà M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K mỗi tháng là 3.000.000 đồng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng là ngày 25/5/2020 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. NgU nhân dẫn đến sự việc là do tôi điều khiển xe máy gây tai nạn chết người là mẹ của cháu Ngô Tuấn K nhưng tại thời điểm đó tôi chưa đủ 18 tuổi, không có thu nhập, sống phụ thuộc hoàn toàn vào gia đình nên theo quy định cha mẹ tôi phải có nghĩa vụ cấp dưỡng thay tôi.

Đến ngày 16/12/2023, tôi đã đủ 18 tuổi, hoàn cảnh cha mẹ tôi rất khó khăn và tôi cũng đã lo cho bản thân được nên tôi đồng ý với yêu cầu của cha mẹ tôi là tôi sẽ chịu trách nhiệm là người cấp dưỡng cho cháu K với số tiền và thời gian như bản án của Tòa án tỉnh Kiên Giang đã quyết định.

- Bà Trương Thị Kim C trình bày:

Theo bản án phúc thẩm số 78/2023/DS-PT ngày 12/4/2023 của Tòa án tỉnh Kiên Giang xử yêu cầu cha mẹ của cháu Huỳnh Lê Mỹ U là ông Huỳnh Văn L và bà Lê Thị M, phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K mỗi tháng là 3.000.000 đồng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. NgU nhân dẫn đến sự việc là do cháu U điều khiển phương tiện giao thông gây sự cố chết người là mẹ của cháu Ngô Tuấn K, là con ruột của tôi nhưng tại thời điểm đó cháu U chưa đủ 18 tuổi, không có thu nhập, sống phụ thuộc hoàn toàn vào gia đình nên theo quy định cha mẹ của cháu phải có nghĩa vụ cấp dưỡng thay cho cháu U.

Nay ông L, bà M có đơn yêu cầu cháu U phải cấp dưỡng cho cháu K. Tôi là bà ngoại đồng thời là người nuôi dưỡng và giám hộ cho cháu K, do cháu U không có thu nhập ổn định, không có khả năng cấp dưỡng nên tôi không đồng ý cho cháu U cấp dưỡng mà vẫn yêu cầu cha mẹ cháu U là ông L, bà M cấp dưỡng cho cháu K mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi như bản án phúc thẩm đã tU.

- Bà Lê Thị Hồng Hạnh người đại diện theo ủy quyền của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K có văn bản trình bày như sau:

Căn cứ theo Bản án phúc thẩm số 78/2023/DS-PT ngày 12/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang: Buộc ông L bà M phải bồi thường cho bà C ông D số tiền 173.313.000đ. Ngoài ra buộc ông L bà M phải cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K mỗi tháng 3.000.000đ cho đến khi đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng định kỳ vào ngày 25 hàng tháng, cấp dưỡng tháng đầu tiên vào ngày 25/5/2020.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện K đã ban hành:

1/ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 347/QĐ-CCTHADS ngày 16/6/2023 về việc buộc ông L, bà M phải bồi thường cho bà C, ông D số tiền 173.313.000đ.

Hiện ông L, bà M đã thực hiện xong việc thi hành án vào ngày 06/7/2023.

2/ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 348/QĐ-CCTHADS ngày 16/6/2023 về việc buộc ông L, bà M phải cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K mỗi tháng 3.000.000đ, bắt đầu từ ngày 25/5/2020 đến ngày 25/9/2023. Tổng số tiền theo quyết định thi hành án là 123.000.000đ. Hiện ông L, bà M đã thực hiện xong việc thi hành án vào ngày 06/7/2023.

3/ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 115/QĐ-CCTHADS ngày 27/11/2023 về việc buộc ông L, bà M phải cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K mỗi tháng 3.000.000đ, bắt đầu từ ngày 25/10/2023 đến ngày 25/9/2024. Tổng số tiền theo quyết định thi hành án là 36.000.000đ. Quá trình giải quyết thi hành án, ông L bà M không tự nguyện thi hành. Vì vậy Chấp hành viên ban hành quyết định số 13/QĐ-CCTHADS ngày 25/3/2024 về việc trừ vào thu nhập của người phải thi hành án mỗi tháng 4.000.000đ tại Công ty cổ phần xi măng H - Kiên Giang. Số tiền thực thu hiện tại là 16.000.000đ. Số tiền còn phải thi hành án theo quyết định 115 là 20.000.000đ.

- Ông Ngô Văn D trình bày: Thống nhất với ý kiến bà Trương Thị Kim C, ông không có ý kiến khác.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên vụ án còn để quá thời hạn chuẩn bị xét xử nên cần rút kinh nghiệm trong thời gian tới. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngU đơn về việc chuyển nghĩa vụ cấp dưỡng sang chị U của ông L, bà M. Ông L, bà M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bị đơn Chị Huỳnh Lê Mỹ U có nơi cư trú tại ấp Ngã Tư, xã D, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K. Đây là vụ án " Yêu cầu thay đổi người cấp dưỡng về trách nhiệm dân sự " theo quy định tại khoản 14 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Đối với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện K và ông Ngô Văn D có đơn xin vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ kiện theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Ông Huỳnh Văn L và bà Lê Thị M khởi kiện yêu cầu thay đổi người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K, do đến ngày 16/12/2023 chị Huỳnh Lê Mỹ U đã đủ 18 tuổi nên yêu cầu chị U phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu K đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Ông L bà M cho rằng do chị U là con ruột của ông bà, khi gây tai nạn chết người chị U chưa đủ 15 tuổi nên Tòa án buộc ông L, bà M phải cấp

đường thay nghĩa vụ của chị U. Nay chị U đã trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên ông bà yêu cầu giao lại nghĩa vụ cấp dưỡng cháu K cho chị U.

Xét thấy yêu cầu thay đổi người cấp dưỡng của ông L, bà M là không có cơ sở chấp nhận bởi lẽ: Tại bản án phúc thẩm số 78/2023/DS-PT ngày 12/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử đã căn cứ vào khoản 2 Điều 586 của Bộ luật Dân sự quy định: *“Người chưa đủ 15 tuổi gây thiệt hại mà còn cha, mẹ thì cha, mẹ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại; nếu tài sản của cha, mẹ không đủ để bồi thường mà con chưa thành niên gây thiệt hại có tài sản riêng thì lấy tài sản đó để bồi thường phần còn thiếu, trừ trường hợp quy định tại điều 599 của Bộ luật này”*.

Tại thời điểm gây ra tai nạn giao thông đường bộ dẫn đến chết người thì chị Huỳnh Lê Mỹ U chỉ mới có 14 tuổi 05 tháng 08 ngày và đang đi học, ở cùng cha mẹ ruột là ông Huỳnh Văn L và bà Lê Thị M, không có tài sản riêng mà sống phụ thuộc hoàn toàn từ chu cấp của cha mẹ. Vì vậy nên Tòa án buộc ông L và bà M bồi thường toàn bộ thiệt hại do chị U gây ra, trong đó gồm có số tiền cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K.

Xét thấy bản án đã có hiệu lực pháp luật và ông L, bà M cũng đang thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu K theo như bản án đã tU. Trong khi đó Tòa án đã quyết định buộc ông L bà M phải bồi thường toàn bộ thiệt hại, trong đó có nghĩa vụ cấp dưỡng. Pháp luật hiện nay cũng không có quy định về việc chuyển giao nghĩa vụ cấp dưỡng cho người khác đối với vụ việc bồi thường dân sự, nên nghĩa vụ của ông L bà M là không thể chuyển giao cho chị U. Mặt khác bà Trương Thị Kim C người giám hộ cho cháu Ngô Tuấn K không đồng ý với việc chuyển giao nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị U mà vẫn yêu cầu ông L, bà M phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như bản án đã tU.

[4] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của ông L, bà M không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Điều 586 của Bộ luật Dân sự;
- Các Điều 26, 35, 39, 144, 145, 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. TU xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn L và bà Lê Thị M về việc thay đổi người cấp dưỡng cho cháu Ngô Tuấn K là chị Huỳnh Lê Mỹ U.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc ông L, bà M phải chịu số tiền án phí là 300.000 đồng. Sau khi khấu trừ vào số tiền án phí tạm nộp là 300.000 đồng theo lai thu số 0003999 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, nên ông L bà M không phải nộp thêm.

4. Quyền kháng cáo: Ông L, bà M, Chị U được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tU án. Bà C được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tU án. Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, ông D được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tænh Kieân Giang;
- VKSND tænh Kieân Giang;
- VKSND huyeân Kieân Lööng;
- Chi cục THADS huyện K;
- Nhöõng ngöôøi TGTT;
- Löu taäp aùn, hoà sô;

**TM. HOÀI ÑOÀNG XEÙT XÖÙ SÔ
THAÂM
THAÂM PHAÙN – CHUÛ TOAÏ PHIEÂN
TOØA**

Nguyễn Văn Pho